TỈNH ỦY NINH THUẬN	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*	
Số 14 -KL/TU	*Ninh Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

KẾT LUẬN

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi

---

Ngày 23/12/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tổ chức Hội nghị lần thứ 08 cho ý kiến về tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi, giai đoạn 2016-2020. Sau khi nghe Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và qua nghiên cứu dự thảo báo cáo, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tập trung thảo luận với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm và thống nhất kết luận một số nội dung như sau:

1. Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết 12-NQ/TU, công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi được các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là địa phương vùng đồng bào dân tộc miền núi đã quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nội dung Nghị quyết đề ra, thực hiện hoàn thành 100% chỉ tiêu, một số mục tiêu đề ra đạt và có hiệu quả.

Trong quá trình triển khai, cấp ủy các cấp đã thực hiện có kết quả khá tốt một số nhiệm vụ công tác dân vận: Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên, già làng, người có uy tín để tuyên truyền, hướng vào vận động đồng bào dân tộc tham gia thường xuyên các cuộc vận động, các phong trào thi đua phát triển kinh tế, cải thiện cuộc sống. Công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước được tăng cường, chính quyền các cấp triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đồng bào dân tộc miền núi, nhất là ở những thời điểm khó khăn; quan tâm đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ nhà ở, đất ở, đất sản xuất, bảo hiểm y tế cho các hộ nghèo, gia đình chính sách; hỗ trợ sản xuất,...; giải quyết kịp thời những bức xúc, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của đồng bào các dân tộc. Nhờ đó, ý thức tự chủ vươn lên của đồng bào dân tộc miền núi có chuyển biến tiến bộ; kinh tế hàng hóa từng bước phát triển; diện mạo vùng đồng bào dân tộc miền núi có nhiều khởi sắc; bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc được giữ gìn và phát huy; đời sống của đồng bào được cải thiện; đoàn kết giữa các dân tộc trong tỉnh ngày càng tốt hơn; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố, kiện toàn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn nổi lên một số hạn chế đó là: Nhận thức, ý thức của đồng bào dân tộc miền núi tuy được nâng lên nhưng chưa sâu sắc. Một số nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết chưa được tổ chức thực hiện, trong đó có những hạn chế nguyên nhân từ công tác dân vận dẫn đến nhận thức chưa đầy đủ, hành động chưa sát. Mục tiêu xây dựng đội ngũ tham gia dân vận, người uy tín còn hạn chế nhất định. Công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên.

Nguyên nhân hạn chế: Ngoài các nguyên nhân khách quan về điều kiện tự nhiên vùng đồng bào dân tộc miền núi, thu hút đầu tư của doanh nghiệp gặp khó khăn,...; cần nhấn mạnh các nguyên nhân chủ quan đó là: Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể về vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc, công tác dân vận chưa toàn diện. Một số chính sách dân tộc chưa được cụ thể hóa và vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực tiễn. Trong triển khai thực hiện có nơi còn chậm, chưa hiệu quả. Phương thức kiểm tra, giám sát chưa đổi mới, tính chủ động chưa cao.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cơ bản nhất trí với phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Báo cáo và Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, khẳng định các nội dung trong Nghị quyết 12-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh vẫn còn giá trị thực tiễn cao, có nội dung chưa thực hiện xong, cần tiếp tục thực hiện. Do đó, Hội nghị thống nhất ban hành Kết luận tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU trong thời gian tới. Trong đó, lưu ý cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

2.1. Quan điểm

- Công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi là vấn đề chiến lược; phải thực hiện thường xuyên, kiên trì, có việc phải kiên quyết thực hiện đạt kết quả.

- Phát triển kinh tế là quan trọng, gắn với giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc miền núi; giáo dục-đào tạo nâng cao dân trí cùng với văn hóa đi trước; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội... trong đó, công tác dân vận phải phát huy vai trò, góp phần quan trọng vào thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của vùng đồng bào dân tộc miền núi.

- Phương thức thực hiện, thông qua cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản; đồng thời mở rộng đối tượng đến các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế theo định hướng của cấp ủy các cấp.

2.2. Mục tiêu

Công tác dân vận phải thực sự có hiệu quả làm chuyển biến nhận thức, ý thức tự vươn lên của đồng bào, nhằm thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục vùng đồng bào dân tộc miền núi của tỉnh, cải thiện rõ rệt đời sống

của Nhân dân. Xây dựng được đội ngũ cán bộ dân tộc tại chỗ đảm bảo cơ cấu hợp lý và cán bộ làm công tác dân vận có năng lực, khả năng tham mưu, đề xuất giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh; củng cố vững chắc lòng tin của đồng bào đối với Đảng, Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động đồng bào dân tộc miền núi thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của địa phương; sớm thu hẹp khoảng cách thu nhập so với bình quân của cả tỉnh.

2.3. Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025

- Có 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang được học tập, quán triệt nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo.

- Có 100% cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức gặp gỡ, đối thoại để lấy ý kiến Nhân dân trước những vấn đề liên quan phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc miền núi.

- 100% cán bộ, đảng viên, công chức chuyên trách làm công tác dân vận được học tập, bồi dưỡng và tập huấn nghiệp vụ dân vận và công tác dân tộc.

- Có ít nhất 90% đồng bào được biết và chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến chính sách dân tộc tại địa phương.

- 100% chương trình, dự án đầu tư tại địa phương được công khai minh bạch, trong đó có ít nhất 90% người dân trong vùng dự án được biết, được bàn, được tham gia, được kiểm tra, giám sát.

- Phấn đấu hàng năm kết nạp đảng từ 150 - 200 đảng viên.

- Trên 90% sinh viên hệ cử truyển ở vùng đồng bào dân tộc miền núi được bố trí việc làm sau khi tốt nghiệp ở trường đại học, cao đẳng.

- Đến năm 2025, giảm 50% xã, thôn đặc biệt khó khăn; thu nhập bình quân đầu người tăng 02 lần so với năm 2020; giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 03%/năm.

2.4. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhất là về các mô hình thí điểm để đảm bảo phù hợp với tình hình mới và các quy định, các chủ trương mới, đồng thời phải được thực hiện kiên quyết, quyết tâm cao, mang lại hiệu quả. Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương được giao xây dựng mô hình phải có chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện khi được thông qua.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc miền núi thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 và Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội; Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025. Đẩy mạnh phong trào thi đua và nhân rộng các mô hình "Dân vận khéo" xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững gắn với các phong trào thi đua yêu nước. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", đảm bảo quyền làm chủ thực sự của đồng bào.

- Tiếp tục phối hợp nghiên cứu xác định rõ điều kiện và thế mạnh của từng địa phương, phù hợp với từng vật nuôi, cây trồng cụ thể; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn trực tiếp để bà con tự lực phấn đấu vươn lên, chủ động phát triển sản xuất hang hóa và quan tâm đến thị trường tiêu thụ sản phẩm thống nhất chủ trương để nhất quán thực hiện. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc miền núi để giải quyết việc làm, tăng thu nhập nhưng không để đồng bào mất đất sản xuất. Nâng nhận thức đồng bào trong việc đào tạo đưa lao động đi nước ngoài để nâng trình độ lao động và thu nhập.

- Nâng cao chất lượng dạy và học quan tâm dạy tiếng dân tộc Raglai, hạn chế tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng. Có chính sách đặc thù để giải quyết việc làm cho sinh viên người dân tộc miền núi tốt nghiệp ở các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, nhất là các em diện cử tuyển. Quan tâm đến đội ngũ trí thức trẻ đang công tác ở các xã miền núi để các em an tâm công tác. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, dạy nghề cho thanh niên; khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn ưu tiên tuyển dụng lao động là con em dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kế hoạch hoá gia đình, vệ sinh môi trường; an toàn thực phẩm; giảm thiểu tình trạng tảo hôn, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Tiếp tục triên khai mở rộng các hoạt động lễ hội, tết truyền thống.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng công tác vận động, tập hợp quần chúng; hướng các hoạt động về cơ sở; thường xuyên giám sát và phản biện xã hội để góp phần thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án trong vùng đồng bào các dân tộc miền núi. Phát động các phong trào thi đua gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc miền núi; Mặt trận và các

đoàn thể chính trị - xã hội có kế hoạch công tác dân vận cụ thể để triển khai tuyên truyền, vận động, hướng dẫn để làm thay đổi cách suy nghĩ của đồng bào, đổi mới tập quán sản xuất, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, có ý thức tự lực vươn lên phát triển kinh tế, giảm nghèo, nâng cao dân trí; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng trong tỉnh. Vận động đồng bào nâng cao cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, lợi dụng những khó khăn trong đời sống của đồng bào để lôi kéo, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra "điểm nóng".

- Thường xuyên củng cố tổ chức, bộ máy cán bộ làm công tác dân vận, dân tộc; bố trí cán bộ có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực, uy tín, kinh nghiệm, nhất là đối với đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dân vận, dân tộc; tiến hành thực hiện thí điểm chủ trương đưa cán bộ lãnh đạo các phòng thuộc các sở, ngành cấp tỉnh về công tác tại xã vùng đồng bào dân tộc miền núi, gắn với cơ chế, chính sách phù hợp; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ dân vận, dân tộc vùng đồng bào dân tộc miền núi tại chỗ theo cơ cấu dân số, đảm bảo theo Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị; Quyết định số 402/QĐ-TTg, ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới và Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc; biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình, điển hình trong phong trào "Dân vận khéo". Tranh thủ và phát huy vai trò người có uy tín để tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ động phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận này nhằm làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động trong Đảng bộ và Nhân dân, thực hiện có hiệu quả các nội dung đề ra; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kết luận; theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể thực hiện Kết luận trước ngày 15/02/2022.

3.2. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo rà soát, bổ sung ban hành các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền; tăng cường giám sát việc tổ chức triển khai hực hiện

các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

3.3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh, các sở, ngành chức năng và địa phương, theo chức năng, nhiệm vụ, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII và Kết luận này. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, lồng ghép, hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách liên quan đến vùng đồng bào dân tộc miền núi hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Có cơ chế, chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư ở vùng đồng bào dân tộc miền núi để giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho người dân.

3.4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu thực hiện thí điểm chủ trương đưa cán bộ lãnh đạo các phòng thuộc các sở, ngành cấp tỉnh về công tác tại xã vùng đồng bào dân tộc miền núi, gắn với cơ chế, chính sách phù hợp; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, nhất là cán bộ dân tộc thiểu số tại chỗ theo cơ cấu dân số, đảm bảo các quy định hiện hành; tham mưu chính sách ưu đãi, thu hút cán bộ công tác ở vùng dân tộc miền núi của tỉnh.

3.5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc triển khai, học tập, quán triệt Kết luận đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Chỉ đạo định hướng các cơ quan thông tin truyền thông có kế hoạch tuyên truyền về tình hình và kết quả thực hiện công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi, nhất là sử dụng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống mạng xã hội; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; thực hiện tốt công tác nắm bắt tình hình dư luận.

3.6. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa tầm quan trọng của công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi. Chỉ đạo hệ thống Mặt trận, đoàn thể các cấp xây dựng chương trình cụ thể về công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi. Tăng cường công tác giám sát các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc miền núi.

3.7. Đảng ủy Công an và Quân sự tỉnh phối hợp triển khai thực hiện tốt công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi gắn với thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số"; tăng cường nắm bắt tình hình địa bàn; làm tốt công tác kết nghĩa, công tác dân vận; thực hiện chính sách tuyển sinh, chính sách hậu phương Quân đội đối với đồng bào dân tộc miền núi.

3.8. Ban Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo hệ thống dân vận các cấp xây dựng chương trình cụ thể về công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi; chủ trì, phối hợp với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận; định kỳ 03 năm, 5 năm đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận này.

Kết luận này được phổ biến đến các chi, đảng bộ.

Nơi nhận:
- Ban Dân vận Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các ban đảng của Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY NINH THUẬN

Nguyễn Đức Thanh